TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Lam

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 02/2022/QĐ-ST ngày 17/01/2022 giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu thứ nhất: Chị Nguyễn Thị H, *Người yêu cầu thứ hai:* Anh Phạm Đức P

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh H.

Tạm trú: xã A, huyện L, tỉnh Đ(Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2017 ở Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn cho đến tháng 7/2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, hai người thường xuyên xảy ra cãi vả và đến tháng 9/2017, anh Phạm Đức P không gia hạn được tư cách lưu trú tại Nhật Bản nên đã trở về Việt Nam sinh sống. Do vợ chồng sống xa cách, không có điều kiện để chăm sóc, hàn gắn những mâu thuẫn trước đó và đến nay hai người đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P thống nhất không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P cũng trình bày hiện nay chị Nguyễn Thị H đang làm ăn tại Nhật Bản, còn anh P đang làm việc tại tỉnh Đồng Nai không có điều kiện về để giải quyết việc ly hôn nên chị H và anh P đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu giải quyết việc ly hôn và phân tích nội dung các đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau nên đề nghị Tòa án áp dụng Điều 149, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H hiện đang làm việc tại Nhật Bản và các giấy tờ, tài liệu về việc yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời, chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P đều có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc ly hôn vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2017 ở Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc nên hôn nhân giữa chị H và anh P là hợp pháp. Sau khi kết hôn được thời gian ngắn thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra cãi cọ lẫn nhau. Bên cạnh đó, việc anh Phạm Đức P không gia hạn được tư cách lưu trú tại Nhật Bản nên đã trở về Việt Nam sinh sống cho đến nay, dẫn đến cả hai người không có điều kiện để chăm sóc, hàn gắn những mâu thuẫn trước đó. Nay chị H và anh P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Căn cứ về điều kiện ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì *"Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn ... thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...."*. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được và sự thỏa thuận ly hôn của hai người là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Do đó,

cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P để hai người sớm ổn định cuộc sống.

[2.2] Quan hệ con chung: Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P đều thống nhất không có nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Đức P.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị H. Số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000084 ngày 04/01/2022 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Văn Lam